

Lý thuyết thời gian trong bảng cân đối Ichimoku và chân nến Sakata

Công ty cổ phần nghiên cứu tài chính - T&C

Nhà phân tích thông tin cổ phiếu Nhật Bản Higashino Yukitoshi

TraderViet

Trong tài liệu này, có các khuyến dụ về các sản phẩm giới thiệu tại hội thảo. Hội thảo này nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho quyết định đầu tư của khách hàng. Các số liệu hay các thông tin biểu đồ trong tài liệu này được cho là toàn diện, nhưng không đảm bảo các nội dung hay dự đoán cho khuynh hướng giá cổ phiếu trong tương lai. Monex stock không chịu trách nhiệm trong trường hợp bị thiệt hại do sử dụng dựa trên các thông tin này. Xin quý khách vui lòng tự quyết định và chịu trách nhiệm về việc vận dụng tài sản theo thực tế của quý khách.

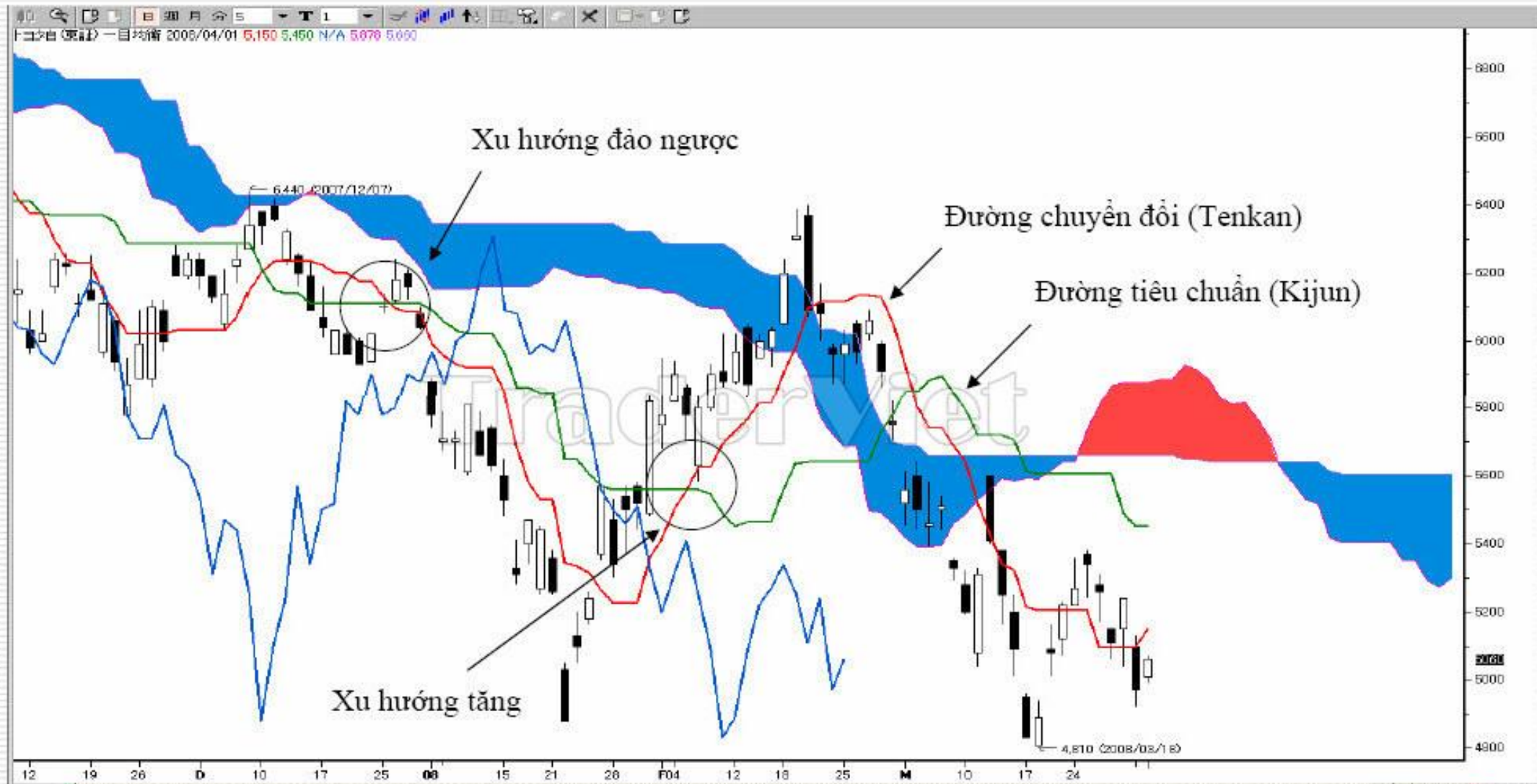
1. Cấu trúc của bảng cân đối Ichimoku

- ☐ Đường chuyển đổi (*Tenkan*): Giá bình quân của giá cao nhất và giá thấp nhất trong 9 ngày trong quá khứ bao gồm ngày hôm nay (giá cao nhất của 9 ngày + giá thấp nhất của 9 ngày) : 2
- ☐ Đường tiêu chuẩn (*Kijun*): Giá bình quân của giá cao nhất và giá thấp nhất trong 26 ngày trong quá khứ bao gồm ngày hôm nay (giá cao nhất của 26 ngày + giá thấp nhất của 26 ngày) : 2
- ☐ Khoảng thời gian tiến về trước (*Senkou span A*): Dịch chuyển về trước 26 ngày giá trung bình của đường tiêu chuẩn và đường chuyển đổi
- ☐ Khoảng thời gian tiến về trước (Senkou span B): Dịch chuyển về trước 26 ngày giá trung bình của giá cao nhất và giá thấp nhất trong 52 ngày qua bao gồm ngày hôm nay
- ☐ Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span): Dịch chuyển giá đóng cửa của ngày hôm nay lùi về 26 ngày trước bao gồm ngày hôm nay

Hình thành nên dải kháng cự (Kumo - đám mây) tại 2 đường của Khoảng thời gian tiến về trước (*Senkou span A*) và Khoảng thời gian tiến về trước (*Senkou span A*).

2. Ba vai trò chính của bảng cân đối (mối quan hệ giữa đường chuyển đổi và đường tiêu chuẩn)

- Đường chuyển đổi vượt quá đường tiêu chuẩn → Cho thấy “Xu hướng tăng” Bull
- Đường chuyển đổi thấp hơn đường tiêu chuẩn → Cho thấy “Xu hướng đảo ngược” Bear



3. Ba vai trò chính của bảng cân đối (mối quan hệ giữa giá cổ phiếu và Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span))

- Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span) đột phá cắt giá cổ phiếu từ dưới lên trên → “Xu hướng tăng” của Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span).
- Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span) đột phá cắt giá cổ phiếu từ trên xuống dưới → “Xu hướng đảo ngược” của Khoảng thời gian chậm trễ (Chikou span).



4. Ba vai trò chính của bảng cân đối (mối quan hệ giữa giá cổ phiếu và dải kháng cự)

- Dải kháng cự (Kumo - đám mây) dễ trở thành kháng cự trên giá hay hỗ trợ dưới giá.
- Cần phải chú ý hình dạng hay vùng xoắn của Dải kháng cự (Kumo - đám mây).



5. Ba cốt lõi lớn nhất của bảng cân đối Ichimoku

Bảng cân đối Ichimoku

- ❑ 3 cốt lõi là **Lý thuyết chuyển động sóng, Lý thuyết quan sát dài giá cổ phiếu, Lý thuyết thời gian.**

TraderViet

- ❑ Trung tâm cấu thành là phương pháp đặc biệt coi trọng thời gian, lý thuyết thời gian “khi nào giá mục tiêu hình thành”

6. Lý thuyết chuyển động sóng

Chuyển động sóng cơ bản

sóng I (sóng ban đầu)



sóng V (sóng tiếp theo)



sóng N (cơ bản của thuyết chuyển động sóng)



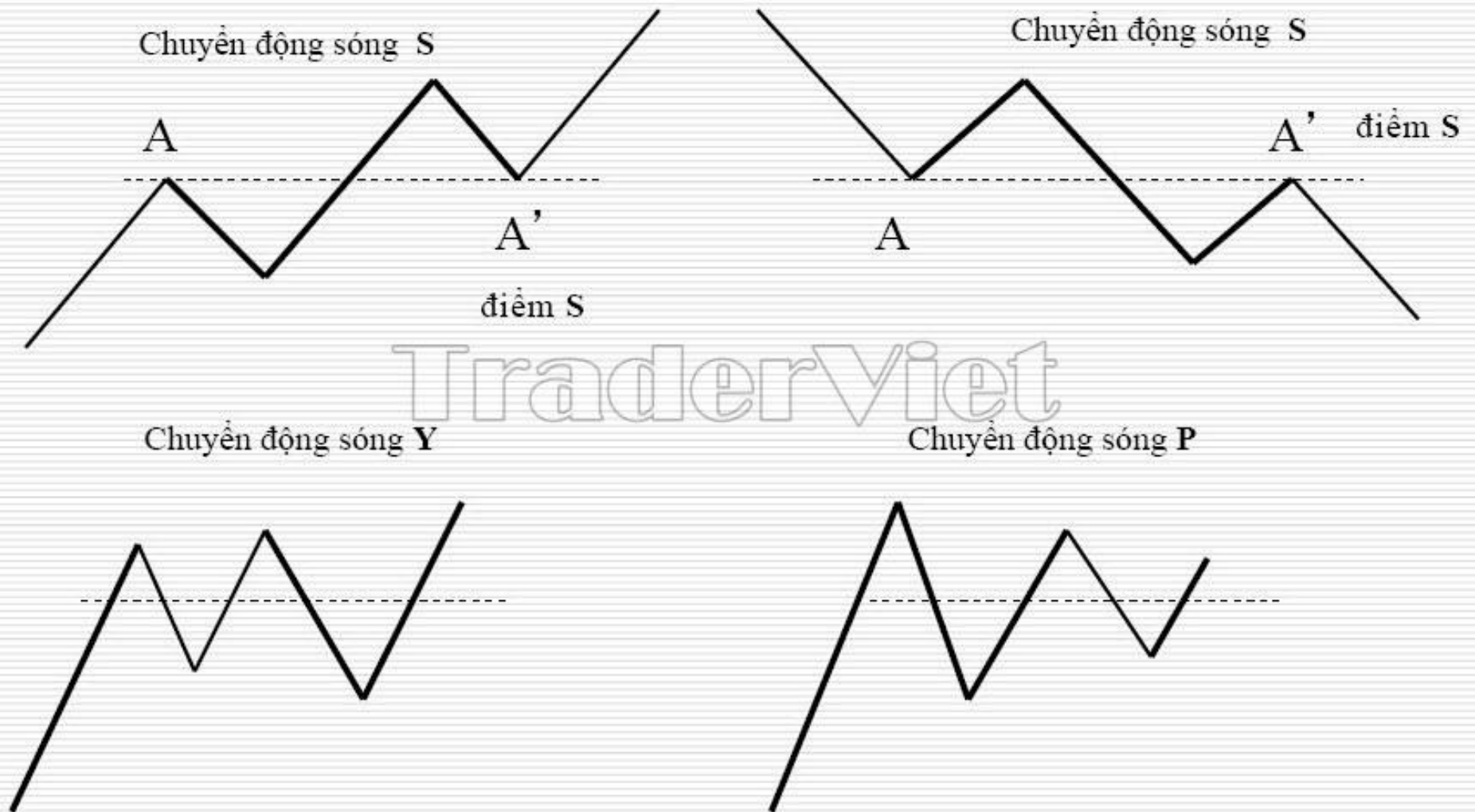
5 chuyển động



9 chuyển động sóng

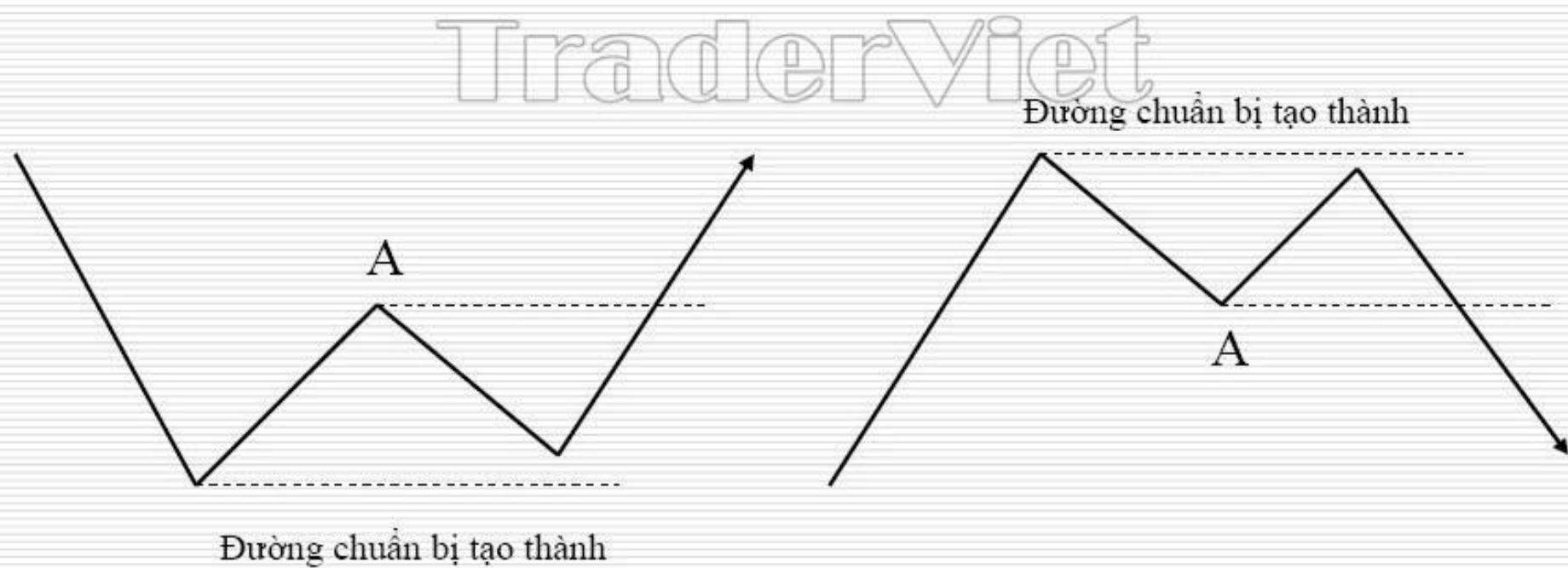


Chuyển động sóng trung gian



6. Lý thuyết chuyển động sóng

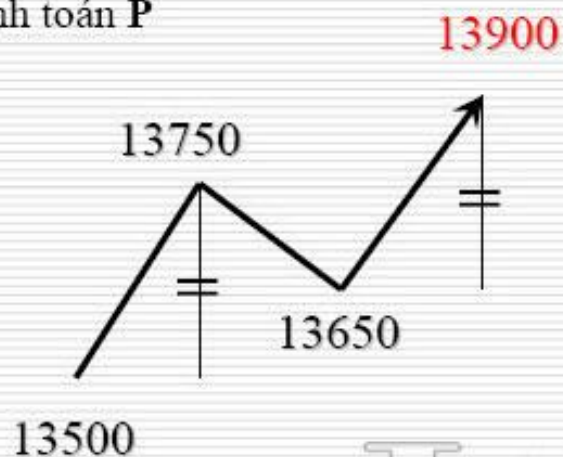
Sóng chuẩn bị tạo thành giá đáy, đỉnh



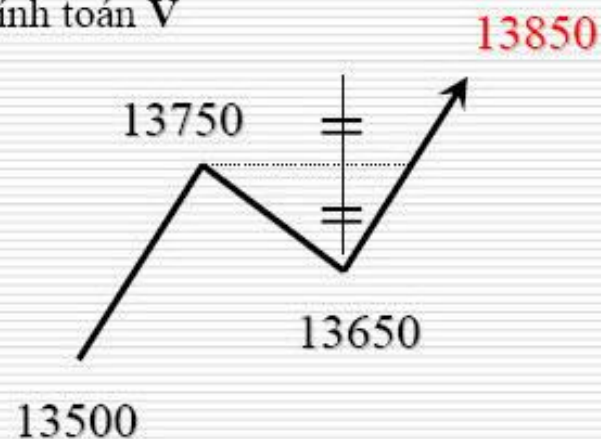
7. Lý thuyết quan sát dài giá cổ phiếu

Chuyển động sóng cơ bản

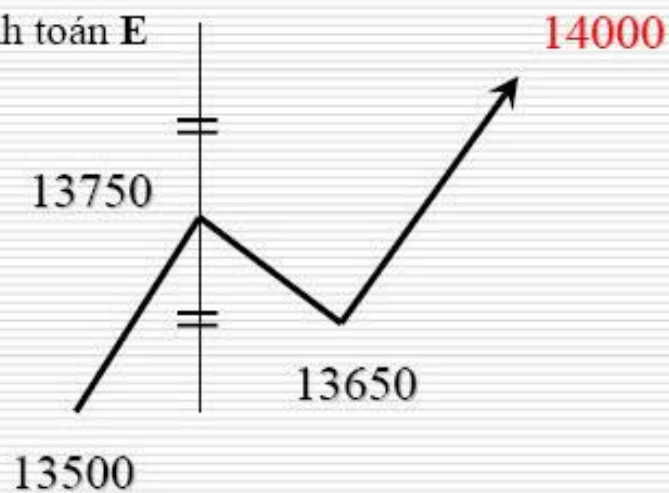
Giá tính toán P



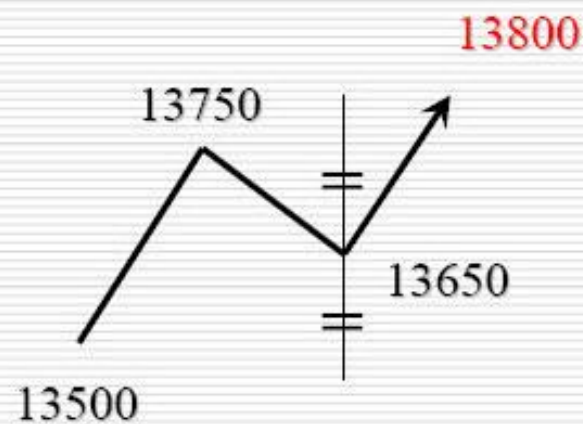
Giá tính toán V



Giá tính toán E



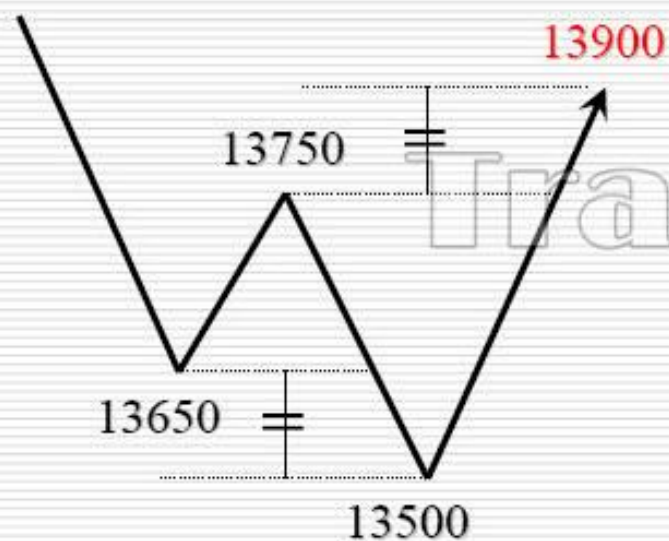
Giá tính toán NT



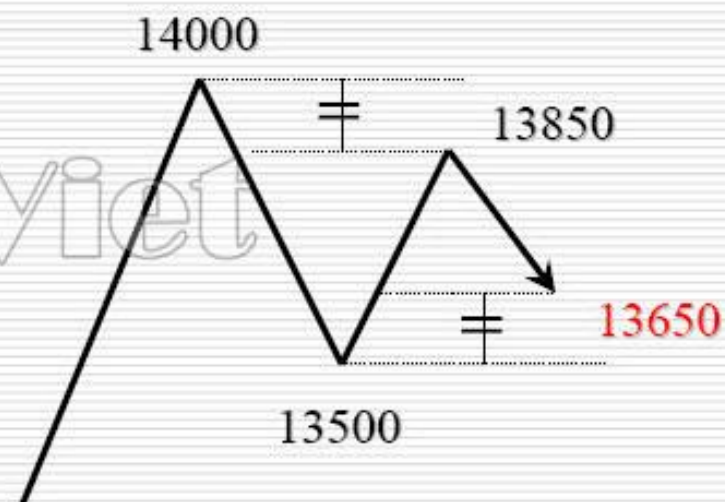
7. Lý thuyết quan sát dài giá cổ phiếu

Chuyển động sóng trung gian

Chuyển động sóng Y



Chuyển động sóng P



8. Lý thuyết thời gian (số liệu cơ bản)

(số liệu cơ bản)

Đơn thuần 9 đoạn 1

Đơn thuần 17 đoạn 2

Đơn thuần 26 đoạn 3

Phức hợp 33 kỳ 1 đoạn 1

Phức hợp 42 kỳ 1 đoạn 2

51

Phức hợp 65

76 1 vòng (kỳ 3)

83

97

101

Phức hợp 129 (=65+65-1)

172 (=33+65+76-2)、200~257 (200=9+65+129-3、257=129+129-1)

} Thể hiện sự dự phòng tự nhiên

TraderViet

8. Lý thuyết thời gian (cách suy nghĩ về con số cơ bản)

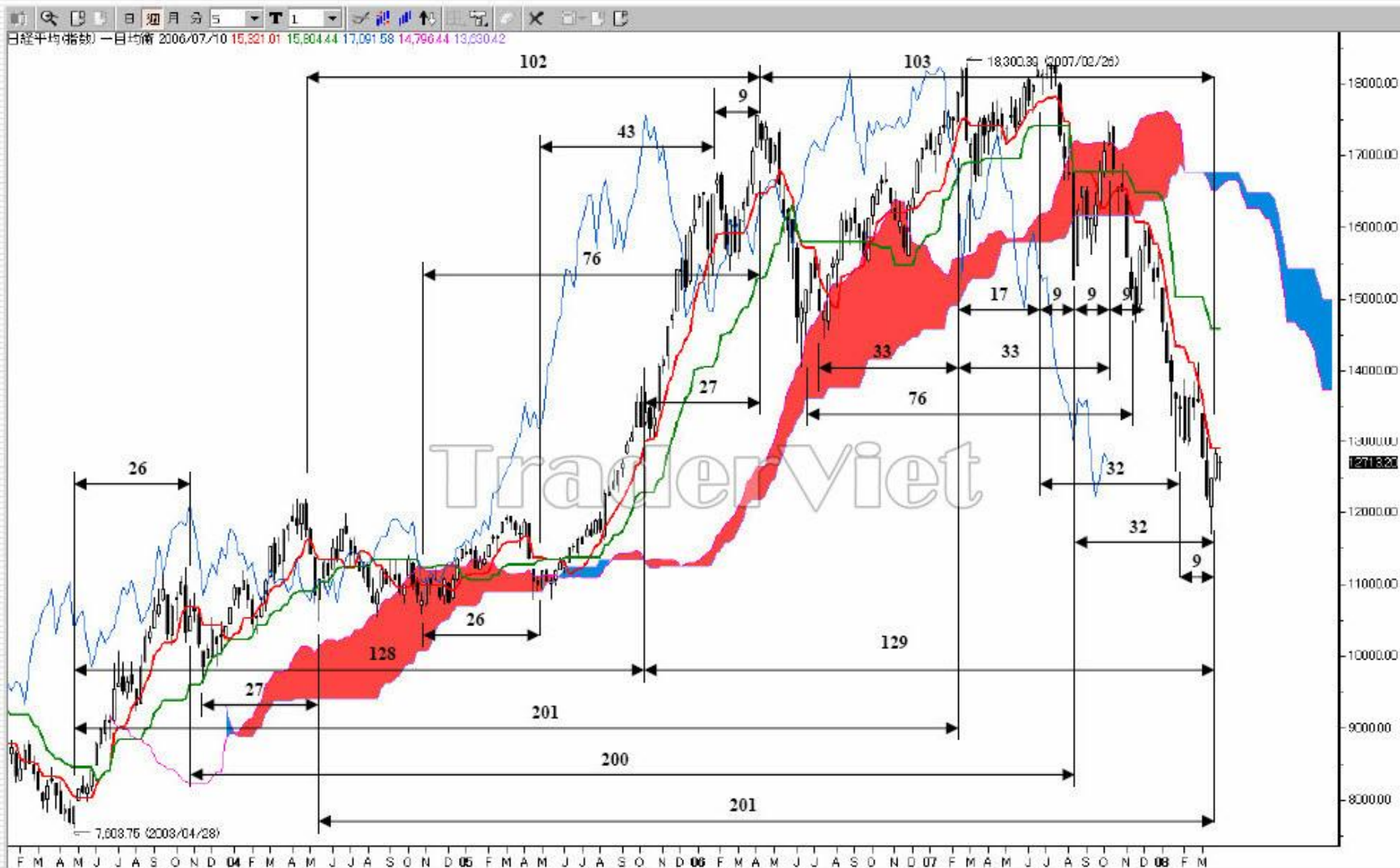
(con số cơ bản)



Ngày biến có 3 ý nghĩa:

- Thứ 1, thay đổi ngay ngày biến hóa
- Thứ 2, tăng tốc ngay ngày biến hóa
- Thứ 3, kéo dài ngày biến hóa

8. Lý thuyết thời gian (con số cơ bản, chỉ số bình quân Nikkei hàng tuần)



8. Lý thuyết thời gian (suy nghĩ con số cơ bản trên cơ sở bình đẳng/ đồng giá)

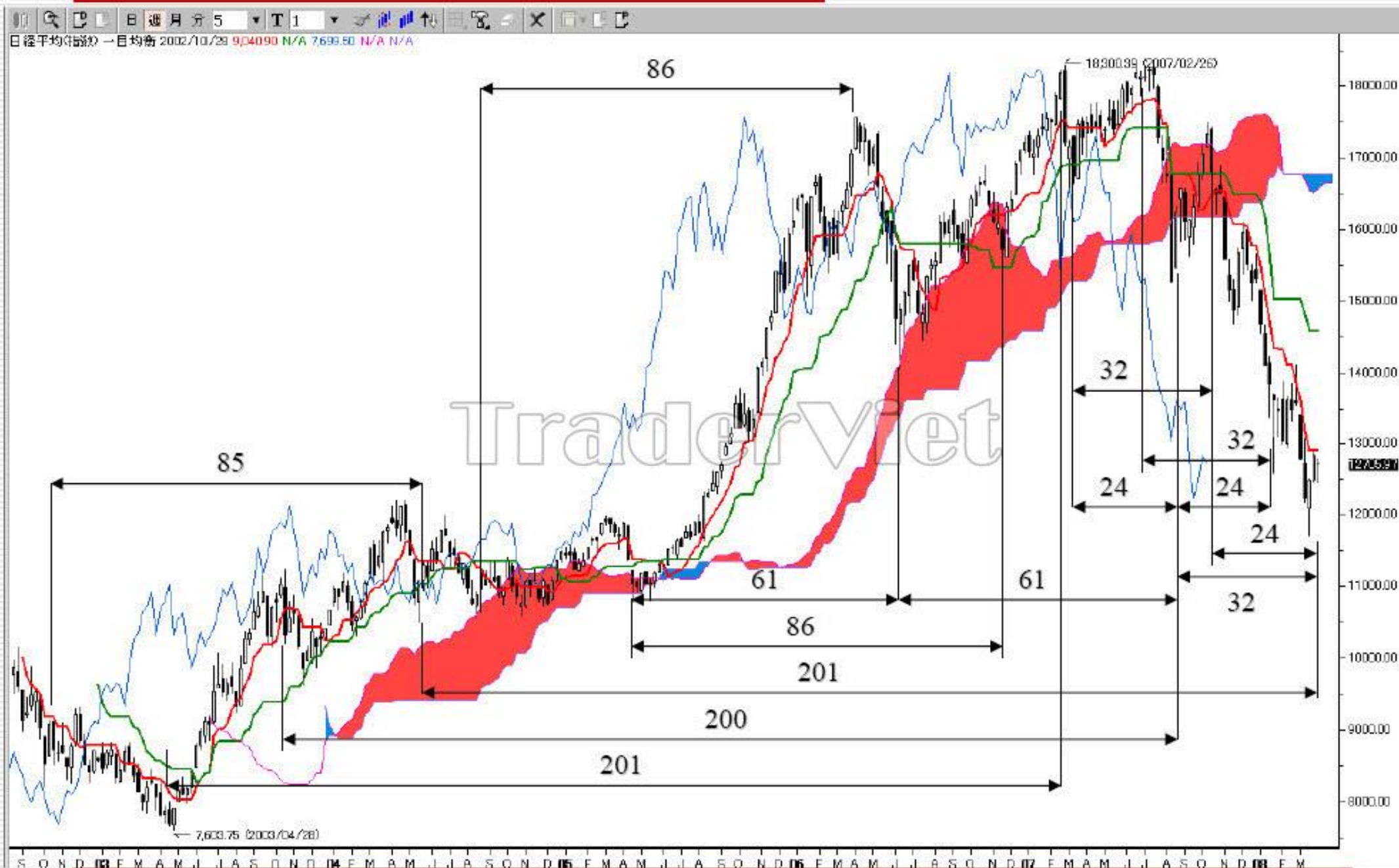
- Nắm bắt xu hướng chuyển đổi tỷ lệ bằng mối quan hệ thời gian ngoài các con số cơ bản
- Nền tảng của cách suy nghĩ về con số cơ bản trên cơ sở đồng đẳng / đồng giá

TraderViet

<con số cơ bản trên cơ sở bình đẳng>



8. Lý thuyết thời gian (con số cơ bản, chỉ số bình quân Nikkei hàng tuần)



8. Lý thuyết thời gian (cách lấy ngày biến hóa dựa theo con số cơ bản)

Sóng I (sóng ban đầu)



Sóng V (sóng tiếp theo)



Sóng N (sóng cơ bản)



$$\mathbf{I} = \mathbf{I}$$

$$\mathbf{I} = \mathbf{V}$$

$$\mathbf{V} = \mathbf{I}$$

$$\mathbf{V} = \mathbf{V}$$

$$\mathbf{N} = \mathbf{I}$$

$$\mathbf{N} = \mathbf{V}$$

$$\mathbf{N} = \mathbf{N}$$

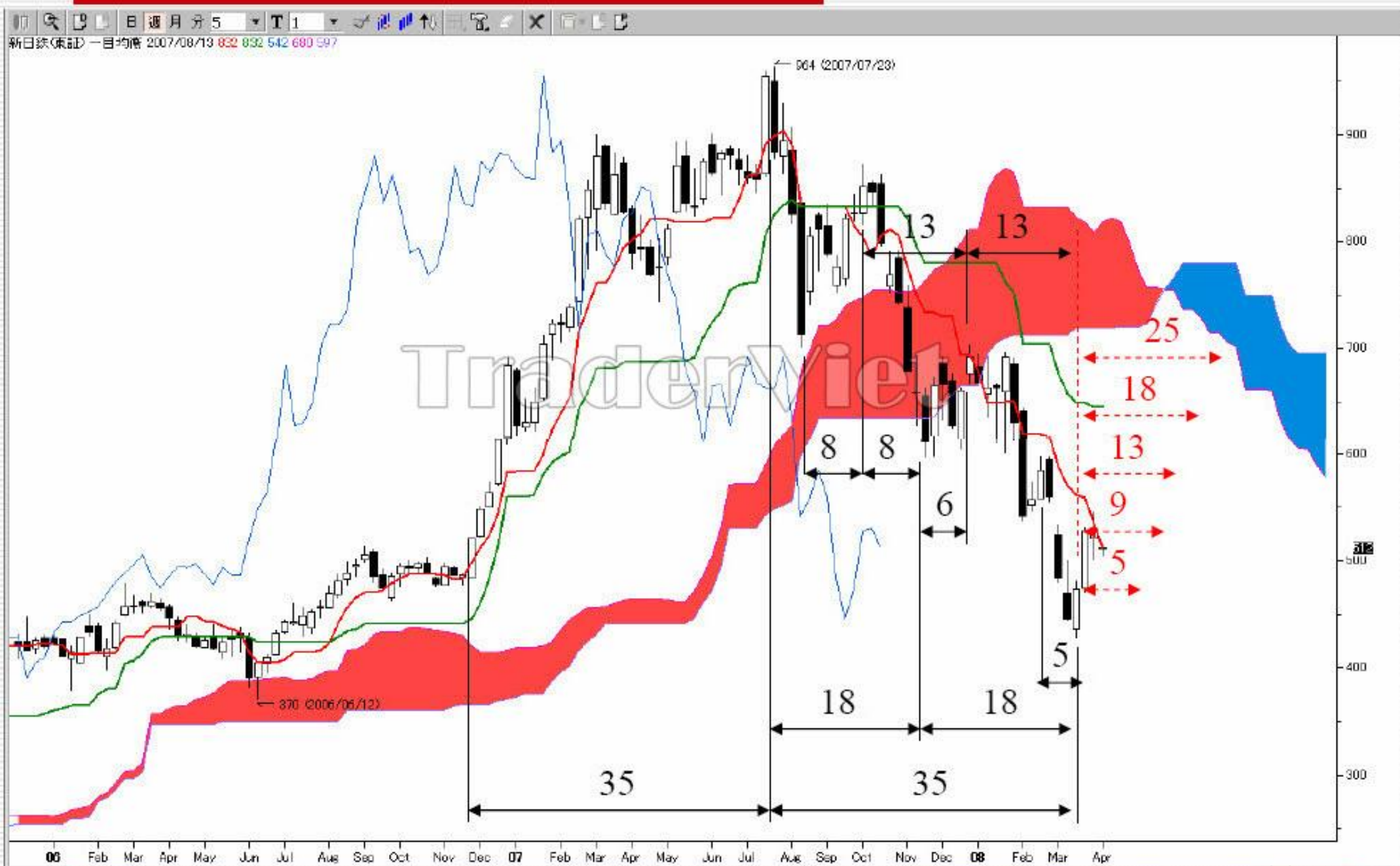
$$\mathbf{I} = \mathbf{N}$$

$$\mathbf{V} = \mathbf{N}$$

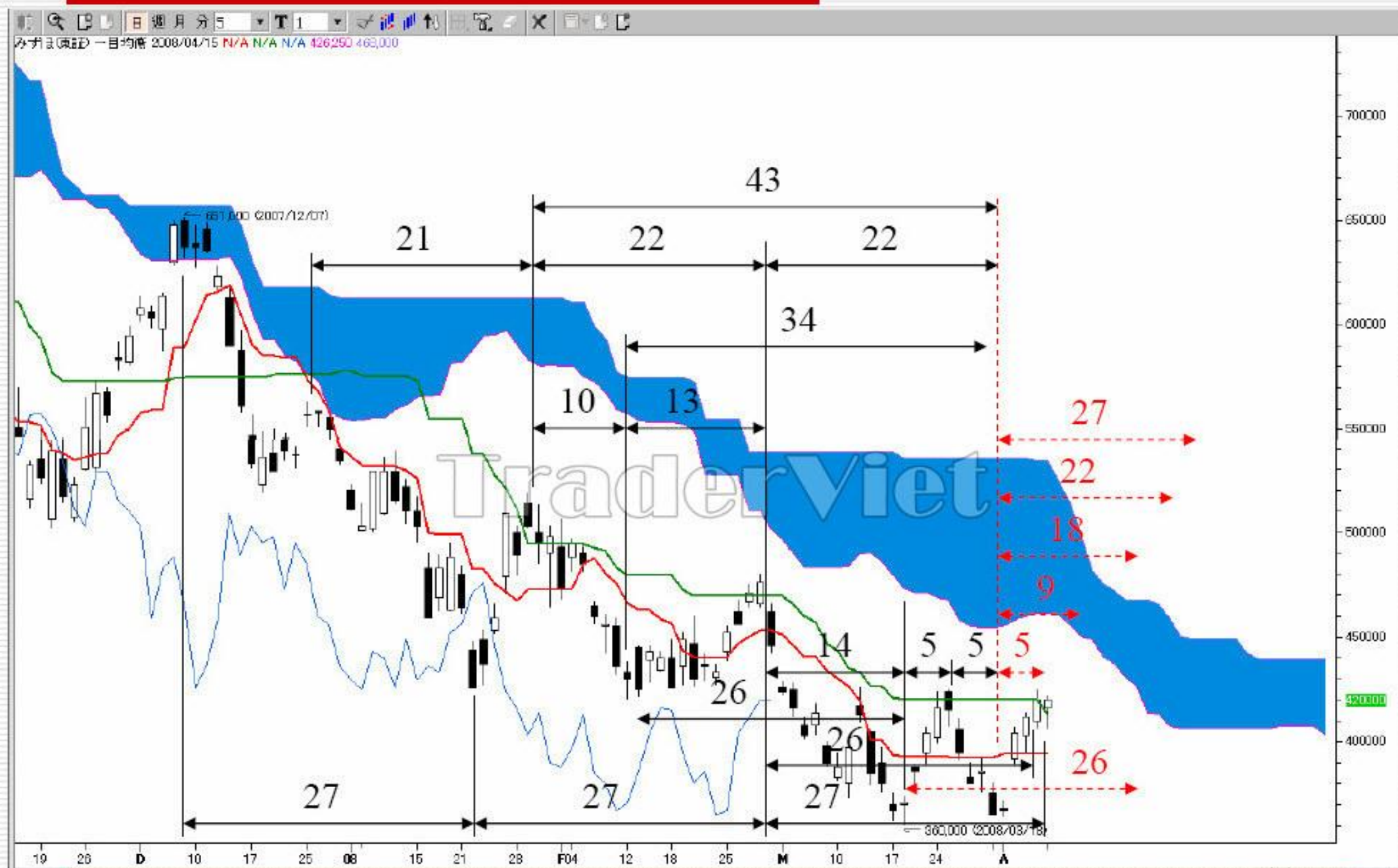
9. Giới thiệu ví dụ thực tế (Sony, theo tuần, 4.7)



9. Giới thiệu ví dụ thực tế (Nippon steel, theo tuần, 4.7)



9. Giới thiệu ví dụ thực tế (Tập đoàn tài chính Mizuho, theo tuần, 4.7)

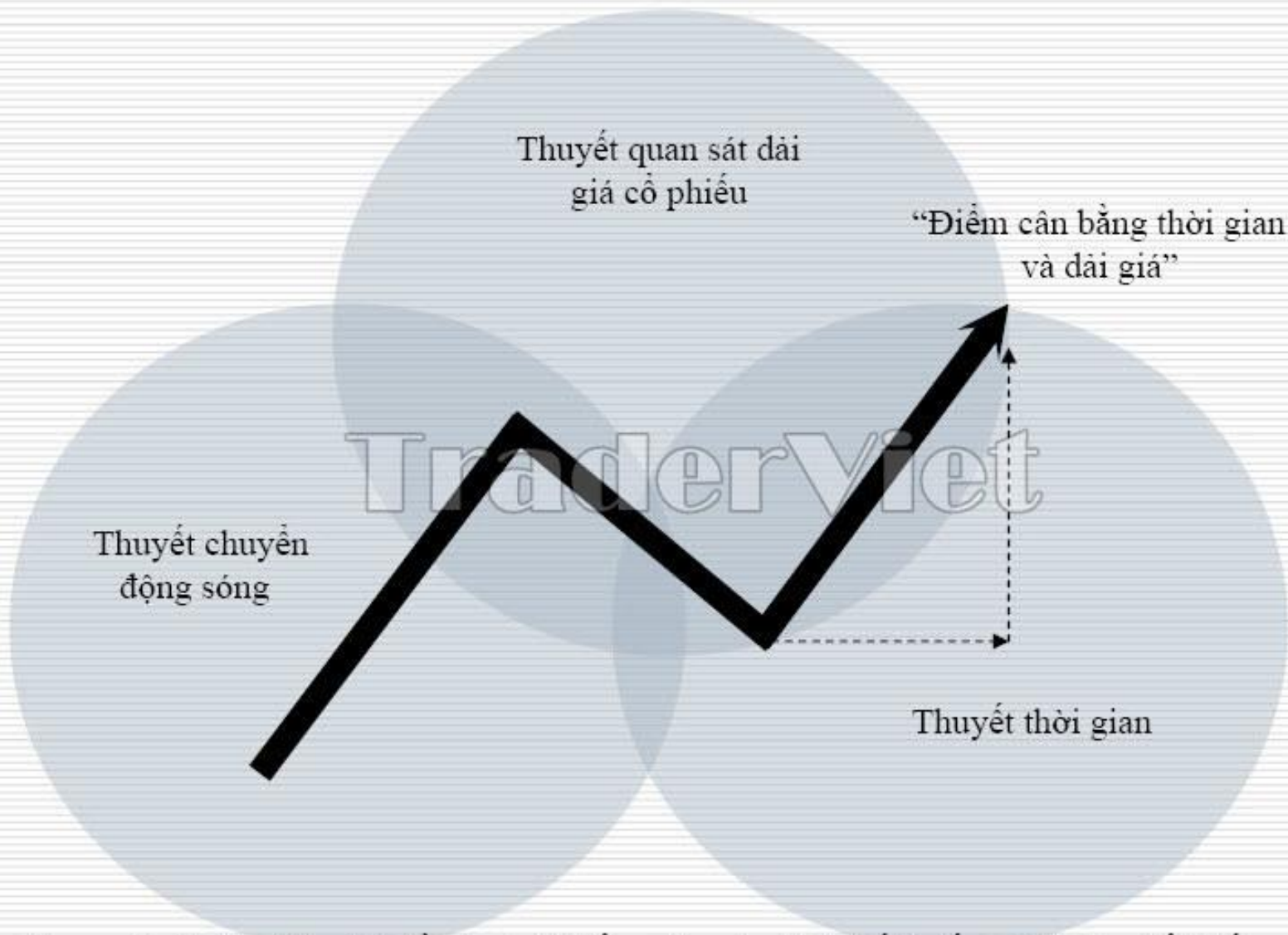


9. Giới thiệu ví dụ thực tế (Marubeni, theo tuần, 4.7)



10. Cấu thành 3 chuyện động sóng

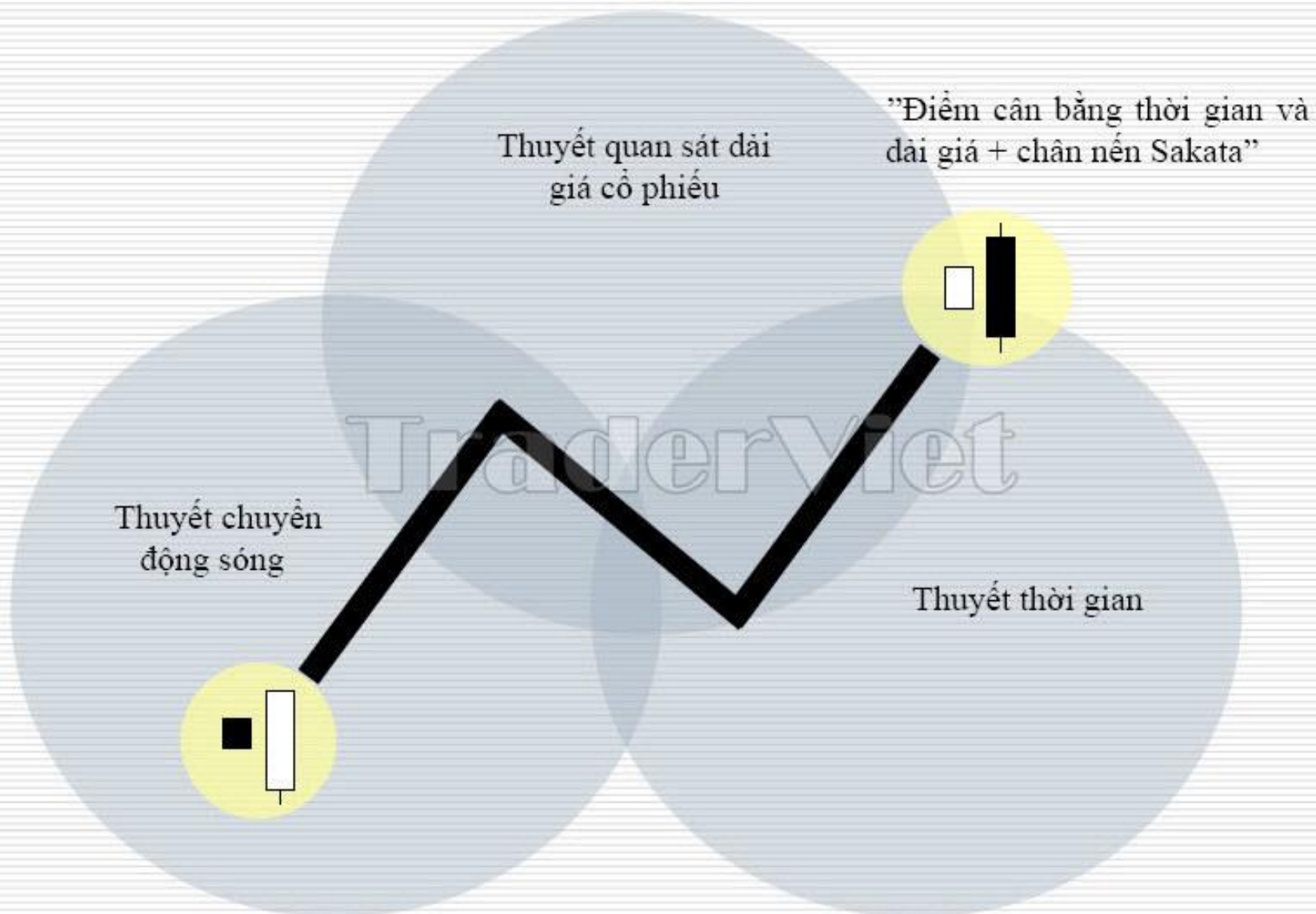
- Khi nào thì hình thành giá mục tiêu?



- Có một quy luật tâm lý nhà đầu tư tại điểm đáy do tính bất biến và tính phổ biến của tâm lý

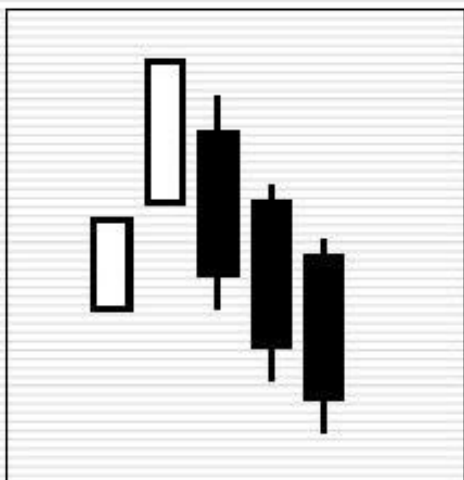
11. . Kết hợp sử dụng phương pháp Sakata và “Cấu trúc 3 chuyển động sóng” của bảng cân

Từ mô hình đỉnh đáy của chân nến Sakata, nâng cao tính chính xác trong phán đoán của “ngày biến hóa”

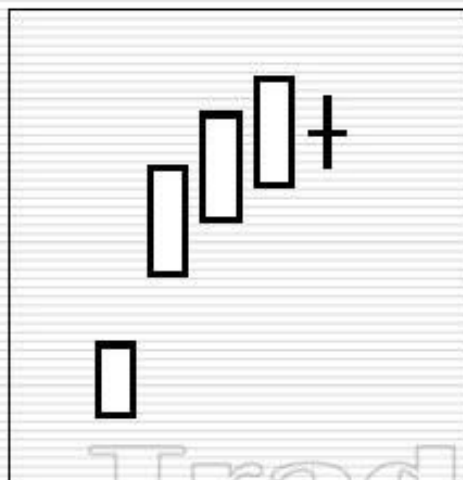


12. Mô hình hình thành đỉnh của chân nến Sakata

三羽鳥



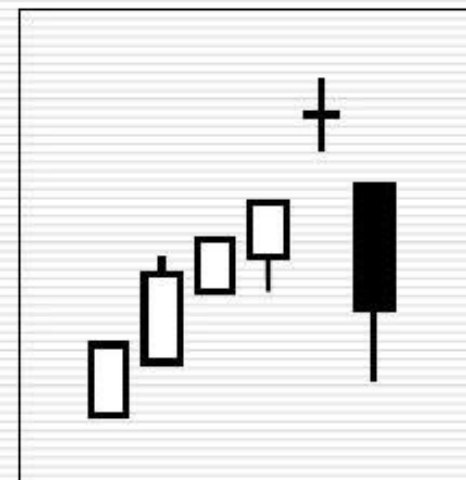
三手放れ寄せ線



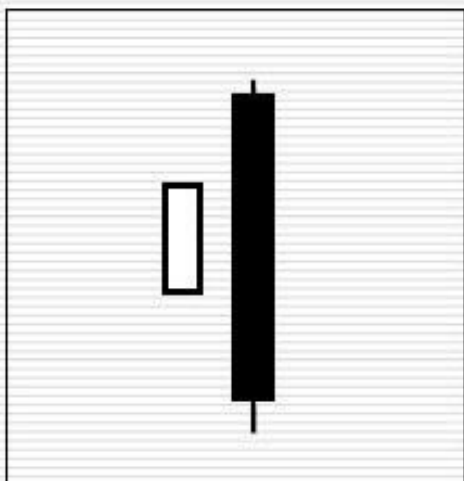
下げ足のカブセ



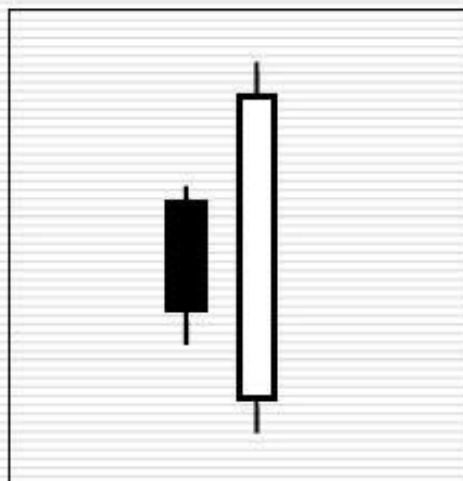
上げ相場の捨て子線



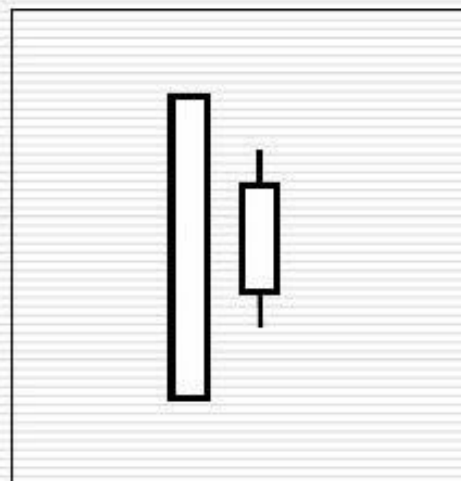
上位の抱き線



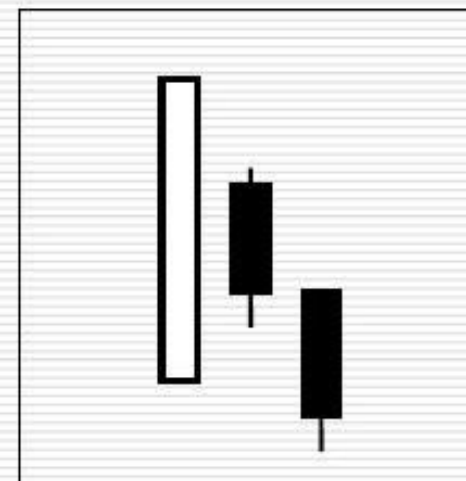
上げの最後の抱き線



陽の陽はらみ

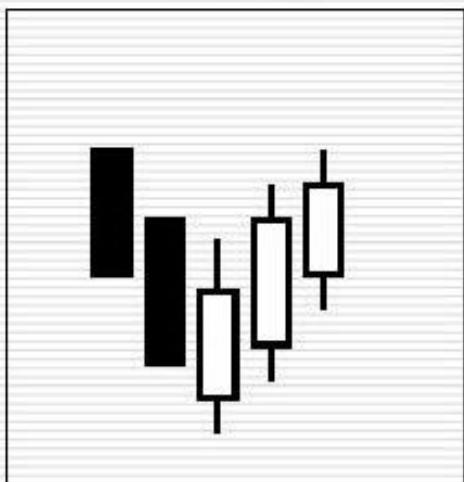


上位で陽の陰はらみ



12. Mô hình hình thành đáy của chân nến Sakata

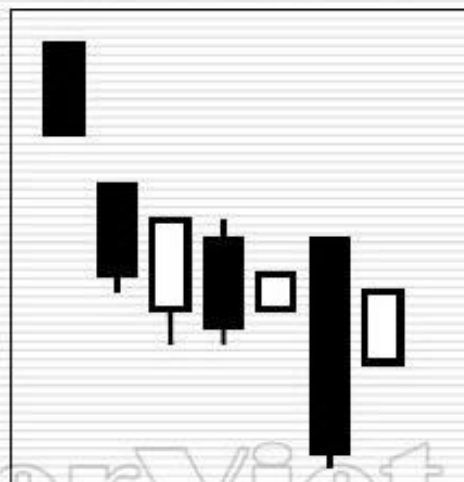
赤三兵



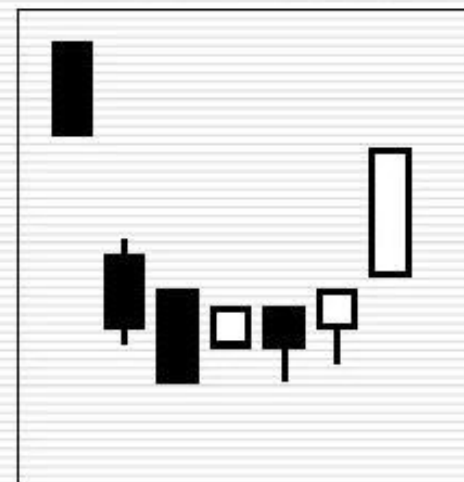
二本の差し込み線



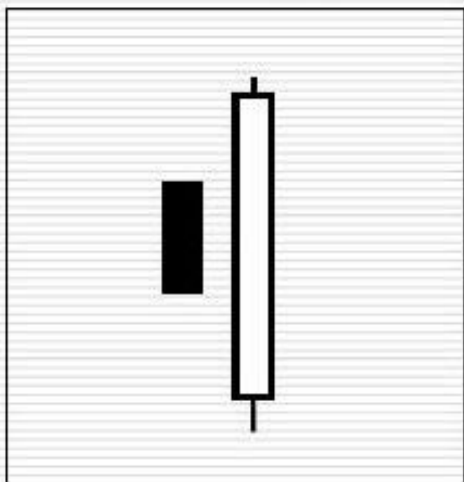
放れ五手黒一本底



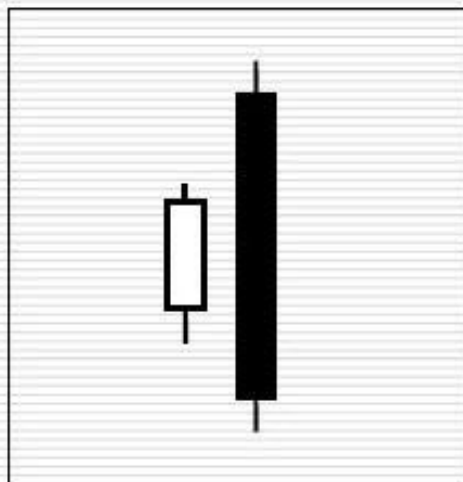
放れ七手の変化底



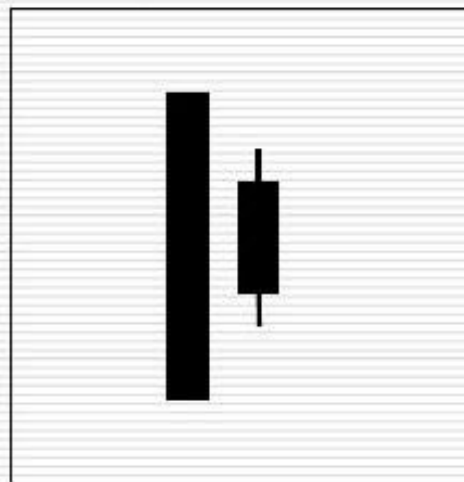
下位の抱き線



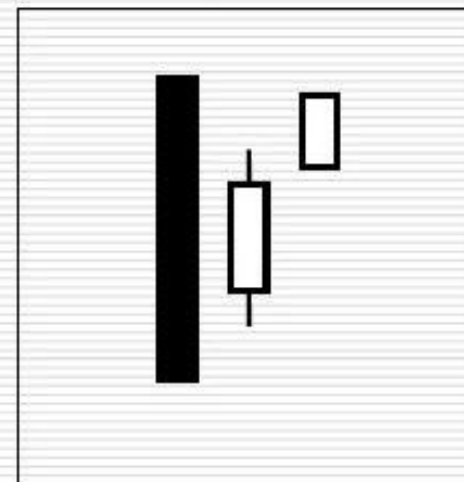
下げの最後の抱き線



陰の陰はらみ



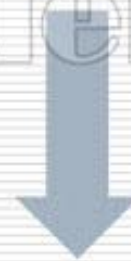
下位で陰の陽はらみ



13. Khuyết điểm của chân nến Sakata

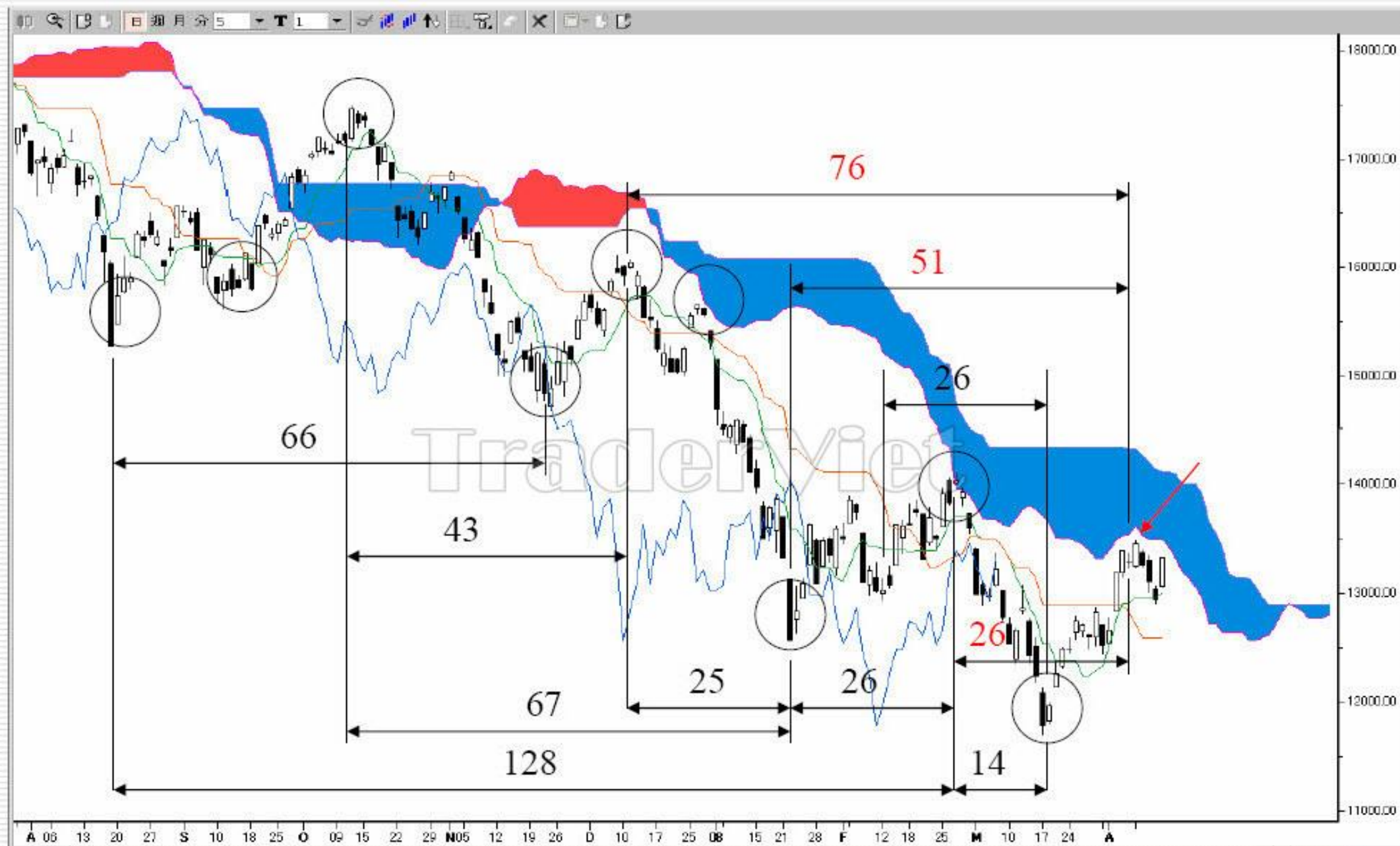
- ❑ “Khái niệm về thời gian” không được xem trọng
- ❑ Nếu không gặp trực tiếp ngày biến hóa thì không đầy đủ

TraderViet



Nâng cao độ chính xác trong phán đoán
“ngày biến hóa” bằng chân nến Sakata

14. Nâng cao độ chính xác trong phán đoán “ngày biến hóa” bằng chân nến Sakata



15.. Dự đoán ngày biến hóa của Chi số Nikkei (tháng 07/2007)

